

SOME FACTORS AFFECTING EDUCATIONAL CULTURE AT THE SCHOOLS OF THE PEOPLE'S MILITARY OF VIETNAM

Nguyen Thi Minh Thu

College of Artillery Officers

Email: minhthusqpb@gmail.com

Received: 27/02/2024; Reviewed: 14/3/2024; Revised: 16/3/2024; Accepted: 18/3/2024; Released: 31/3/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/276>

In the process of globalization, the educational culture within military schools is facing numerous challenges and transformations due to the influence of various factors. The issue is necessary to continue building a revolutionary, disciplined, flexible and modern military with the specific nature of the military cultural environment to fulfill the task of defending the Fatherland in the new situation. Therefore, researching and understanding the factors affecting educational culture at the military schools has practical significance.

Keywords: *Affecting factors; Educational culture; Military schools; Vietnam.*

1. Đặt vấn đề

Văn hoá giáo dục (VHGD) trong nhà trường quân đội (NTQĐ) là các giá trị văn hoá tốt đẹp thấm thấu vào quá trình dạy - học, nghiên cứu khoa học, các mối quan hệ, các thành tố, các hoạt động quân sự đặc thù ở NTQĐ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác giáo dục, đào tạo, xây dựng NTQĐ ngày càng chính quy, mẫu mực, hiện đại. VHGD đặt nền tảng cho các giá trị, chuẩn mực, thái độ, hành vi, cách ứng xử của các chủ thể giáo dục trong NTQĐ cũng như đóng góp vào sự phát triển, bảo tồn và truyền thống của văn hoá quân sự nói chung.

Hiện nay, VHGD trong NTQĐ đang đối diện với nhiều thách thức và biến đổi do chịu ảnh hưởng của những yếu tố khác nhau từ quá trình toàn cầu hoá; yêu cầu xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0; nhiệm vụ của quân đội trong tình hình mới và đặc thù của môi trường văn hoá quân sự. Do vậy, việc nghiên cứu và hiểu rõ các yếu tố tác động đến VHGD trong NTQĐ có ý nghĩa thiết thực.

2. Tổng quan nghiên cứu

Cùng với sự phát triển nở rộ của văn hoá học ở Việt Nam, VHGD với tư cách là một thành tố của văn hoá được nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu ở nhiều khía cạnh khác nhau, trong đó, phải kể đến một số công trình tiêu biểu như: *Suy nghĩ về văn hóa giáo dục Việt Nam* (Tông, 2002); *Văn hóa giáo dục Việt Nam thời kỳ đổi mới* (Bắc, 2012); *Văn hóa giáo dục của trường Phổ thông quốc tế tại thành phố Hồ Chí Minh* (Huyền, 2020); *Triết lý giáo dục*

và văn hoá giáo dục để xây dựng một xã hội phát triển (Thêm, 2021); *Giải pháp xây dựng môi trường văn hoá ở trường Sĩ quan Pháo binh* (Thu, 2022); *Văn hoá giáo dục Việt Nam giai đoạn 1884-1945* (Mai, 2022); *Văn hoá giáo dục trong gia đình người Việt Tây Nam Bộ* (Hà, 2023); *Một số quan điểm về văn hoá giáo dục* (Dong, 2023); *Phát triển giáo dục, đào tạo trong quân đội trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư* (Lịch, 2023);... Mặc dù, một số công trình đã bước đầu đề cập đến các yếu tố tác động đến VHGD, tuy nhiên, chưa có công trình nào nghiên cứu, làm rõ các yếu tố tác động đến văn hoá giáo dục trong NTQĐ. Vì vậy, bài viết này đóng góp thêm góc nhìn mới thông qua việc phân tích một số yếu tố tác động đến VHGD trong NTQĐ nhân dân Việt Nam hiện nay.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng một số phương pháp chủ yếu như: phương pháp thu thập tài liệu thứ cấp; phương pháp tổng hợp, phân tích tài liệu, từ đó làm sáng tỏ nội dung nghiên cứu về các yếu tố tác động đến VHGD từ bên trong và bên ngoài NTQĐ.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Một số khái niệm

4.1.1. Văn hoá giáo dục

Từ góc nhìn văn hoá tổ chức, Roland Barth, sáng lập viên Tổ chức các Hiệu trưởng tại Harvard Graduate School of Education - HGSE cho rằng: "VHGD được định nghĩa là một tập hợp thiết lập bởi các niềm tin, thái độ, giá trị, chuẩn mực, mối quan hệ, mục tiêu và thực hành đặc trưng cho một

ơ quan hoặc tổ chức giáo dục” (Trang, 2020). Nhà giáo dục O. A. Radugina định nghĩa: “VHGD của một xã hội là không gian của những hình thức, chuẩn mực, giá trị vật chất và lý tưởng cụ thể, trong đó diễn ra quá trình bộc lộ tính dân tộc của sức mạnh bản chất trong con người. VHGD không chỉ là một tiêu chí đánh giá trình độ học vấn của người dân cả nước, mà còn là một trong những chỉ tiêu quan trọng đánh giá sự phát triển của xã hội ở một giai đoạn lịch sử cụ thể” (O. A. Radugina, 2011, tr.140-141). Trong bài viết “*Triết lý giáo dục và văn hoá giáo dục để xây dựng một xã hội phát triển*” đã đưa ra khái niệm: VHGD là một tiểu hệ các giá trị tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn trong lĩnh vực đào tạo con người” (Thêm, 2021).

Kế thừa quan điểm của các nhà nghiên cứu đi trước, chúng tôi quan niệm: VHGD là hệ thống các giá trị, chuẩn mực, niềm tin, thái độ, các mối quan hệ, nghi lễ, biểu tượng và các hiện vật được cộng đồng giáo dục sáng tạo và tích lũy trong quá trình giáo dục, mang “nét riêng” của cộng đồng giáo dục đó.

VHGD là một bộ phận của văn hoá dân tộc, nó chứa đựng các giá trị văn hoá tốt đẹp thâm thấu trong các quá trình, hoạt động, tổ chức, các mối quan hệ của quá trình giáo dục. VHGD biểu hiện ở các khía cạnh: văn hoá học đường, văn hoá nhà trường, văn hoá học tập, văn hoá chất lượng....

4.1.2. Nhà trường quân đội

Hệ thống nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam (gọi tắt là nhà trường quân đội - NTQĐ) là một bộ phận của hệ thống giáo dục quốc dân, có nhiệm vụ giáo dục, đào tạo đội ngũ cán bộ, sĩ quan, nhân viên chuyên môn kỹ thuật phục vụ trong quân đội đáp ứng yêu cầu bảo vệ tổ quốc, xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Trong “Điều lệ công tác nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam” ban hành theo Thông tư số 51/2016/TT-BQP ngày 20/4/2016 của Bộ Quốc phòng, tại Điều 6 quy định: “Hệ thống NTQĐ, gồm có các học viện, trường sĩ quan, trường đại học và đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo sau đại học; các trường cao đẳng, trường trung cấp; các trường quân sự quân khu, quân đoàn và Trường Quân sự Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; các trường quân sự tỉnh, thành phố và Trường Quân sự Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh và các trung tâm giáo dục nghề nghiệp”. Trong đó, chức năng, nhiệm vụ của NTQĐ là “thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học, xây dựng NTQĐ chính quy, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc

phòng,... đào tạo sĩ quan; bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng và an ninh; bồi dưỡng năng lực thực hành cho cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật, hạ sĩ quan, binh sĩ theo yêu cầu của quân đội ở tất cả các bậc học và cấp học. Nghiên cứu, ứng dụng, phát triển các hoạt động khoa học và công nghệ; liên kết, hợp tác đào tạo và thực hiện một số nhiệm vụ do Bộ Quốc phòng giao”.

Như vậy, các NTQĐ là tổ chức đặc thù, vừa mang đặc điểm của một đơn vị quân đội, vừa là trung tâm giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học. Các NTQĐ chịu sự lãnh đạo, quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, đồng thời chịu sự chỉ đạo chuyên môn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong tổ chức và hoạt động, các NTQĐ đều phải tuân theo điều lệnh, điều lệ, kỷ luật nghiêm minh của quân đội, cũng như quy định, quy chế về giáo dục đào tạo.

4.2. Một số yếu tố tác động từ bên ngoài nhà trường quân đội

4.2.1. Toàn cầu hoá

Trong bối cảnh toàn cầu hoá diễn ra ngày càng sâu rộng, “việc hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phòng là một chủ trương, định hướng chiến lược, đồng thời là kế sách bảo vệ vững chắc Tổ quốc từ sớm, từ xa” (Lịch, 2021). Các NTQĐ với vai trò là cái nôi giáo dục, bồi dưỡng cung cấp nguồn cán bộ cho toàn quân không nằm ngoài vòng xoáy của toàn cầu hoá, hội nhập quốc tế và chịu tác động của quá trình này cả mặt tích cực và tiêu cực.

Về mặt tích cực: Toàn cầu hoá góp phần hiện đại hoá giáo dục trong NTQĐ, mở rộng tầm nhìn và thang bậc giá trị hướng tới chuẩn mực chung của nhân loại. Toàn cầu hoá đặt VHGD trong NTQĐ trong bức tranh giáo dục chung của các học viện, NTQĐ trong khu vực và trên thế giới. Việc mở rộng giao lưu, hội nhập quốc tế với những hoạt động đối ngoại quốc phòng phong phú, đa dạng như tiếp cận, nghiên cứu nghệ thuật quân sự, phương pháp huấn luyện, tác chiến... của các nước trên thế giới đã mở rộng tầm hiểu biết cho chủ thể VHGD, làm tăng khả năng sáng tạo, trao đổi tiếp nhận những tinh hoa quân sự của nhân loại, qua đó nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong NTQĐ. Cùng với quá trình hiện đại hoá giáo dục, các giá trị văn hoá mới được nảy sinh, phát triển, ngày càng phù hợp hơn với những giá trị chung của nhân loại. Những giá trị văn hóa này ngày càng phong phú, đa dạng đang từng ngày thâm thấu vào mọi khía cạnh trong hoạt động giáo dục trong các NTQĐ. Việc giao lưu, học hỏi các nền giáo dục hiện đại trên

thế giới cũng tác động đến nhân cách văn hoá của chủ thể giáo dục, góp phần hình thành nên những thể hệ quân nhân mới mang phẩm chất, tư duy toàn cầu, có năng lực làm việc, hợp tác trong môi trường quốc tế.

Toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế tạo ra những cơ hội để giáo dục quân sự Việt Nam kết nối với nền giáo dục quân sự thế giới, thúc đẩy giao lưu, trao đổi quốc tế về giáo dục đào tạo. Đây là động lực cần thiết để tiếp thu kinh nghiệm, kiến thức và công nghệ tiên tiến, tạo bước đệm cho công cuộc đổi mới giáo dục và đào tạo trong NTQĐ ở Việt Nam. Các hình thức hợp tác quốc tế về giáo dục trong NTQĐ được thực hiện trên các khía cạnh: Thiết lập quan hệ hợp tác với các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, công ty của nhiều quốc gia trên thế giới; Trao đổi học viên và cán bộ giảng dạy; Hợp tác đào tạo học viên nước ngoài (học viên Lào và Campuchia); Trao đổi thông tin và kinh nghiệm giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học; Phát triển các chương trình học thuật và nghiên cứu chung; Gửi cán bộ, giáo viên đi thực tập tại các trường đại học, các cơ sở nghiên cứu ở nước ngoài; Tổ chức, tham gia hội thi, hội thao (Army Game), hội thảo, hội nghị quốc tế, hội nghị khoa học chuyên đề; Tiến hành các dự án nghiên cứu chung; Tiếp nhận và chuyển giao công nghệ.

Trước yêu cầu giao lưu, hội nhập, hợp tác quốc tế về quốc phòng ngày càng sâu rộng, nhiệm vụ nâng cao chất lượng dạy học và sử dụng ngoại ngữ rất cấp thiết nhằm đáp ứng yêu cầu giảng dạy, khai thác, sử dụng vũ khí, khí tài trang bị hiện đại. Triển khai, thực hiện Quyết định số 547/QĐ-TTg ngày 25/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án: “Đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ trong Quân đội giai đoạn 2015-2020 và những năm tiếp theo”; Chỉ thị số 89/CT-BQP ngày 9/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng “Về một số nhiệm vụ cấp bách nâng cao chất lượng dạy, học ngoại ngữ trong hệ thống NTQĐ”, các nhà trường đã xây dựng môi trường học tập ngoại ngữ sôi động như chuẩn hoá nội dung, chương trình dạy - học ngoại ngữ; tổ chức các Câu lạc bộ ngoại ngữ; xây dựng hệ thống tranh ảnh, khẩu hiệu, pano, mô hình học cụ ghi chú bằng ngoại ngữ; thực hiện báo cáo lên, xuống lớp, tập thể dục, biểu diễn văn nghệ, Gala, toạ đàm, giao lưu, tổ chức phát thanh nội bộ hằng tuần bằng tiếng Anh, tiếng Nga; đưa website bằng tiếng Anh vào hoạt động; tổ chức bảo vệ luận án, luận văn, bài luận tốt nghiệp bằng ngoại ngữ cho nghiên cứu sinh, học viên cao học, học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội....

Về thách thức: Toàn cầu hoá với sự xuất hiện

của nhiều kênh thông tin, nhiều hình thức giáo dục khác nhau với các sản phẩm văn hoá đa dạng, phong phú. Tuy nhiên, nó cũng tạo ra những thách thức trong việc đòi hỏi các chủ thể văn hoá có cách ứng xử khôn ngoan để “hoà nhập mà không hoà tan”. Đó là phải chủ động lựa chọn những kinh nghiệm hay và phù hợp với thực tiễn giáo dục trong NTQĐ và văn hoá quân sự Việt Nam, đặc biệt là phải chủ động giữ gìn bản sắc văn hoá, giữ gìn cái riêng trong việc giáo dục đào tạo con người, phát huy những giá trị đặc sắc của VHGD, văn hoá quân sự truyền thống đã hình thành và phát triển từ hàng ngàn năm. Chính cái riêng đặc sắc này làm nên bức tranh đa màu sắc cho VHGD, văn hoá quân sự nhân loại trong thời đại toàn cầu hoá.

Toàn cầu hoá đặt ra thách thức trong vấn đề thương mại hoá giáo dục, nghiên cứu khoa học, phai nhạt lý tưởng chính trị, tình trạng “duy kinh tế” trong nhận thức giá trị, thiếu mục đích, động cơ phấn đấu trong học tập, rèn luyện của học viên.

Bên cạnh đó, các thế lực thù địch phản động, chống phá lợi dụng sự xâm nhập mạnh mẽ của các trào lưu tư tưởng, các sản phẩm VHGD để truyền bá những tư tưởng phản động, thực hiện âm mưu “diễn biến hoà bình” tấn công đòi xoá bỏ chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng, phủ định những thành quả cách mạng Việt Nam, làm méo mó những giá trị văn hoá truyền thống... Những thách thức đó đòi hỏi VHGD trong NTQĐ phải là rào chắn nhằm hạn chế thấp nhất những tác động tiêu cực, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, của quân đội và giá trị văn hoá tốt đẹp của dân tộc, đồng thời là môi trường nhân văn, tốt đẹp đủ sức bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, học viên trong nhà trường trở thành những người quân nhân có bản lĩnh, tài năng, trách nhiệm, đáp ứng được yêu cầu quân đội, dân tộc và thời đại.

4.2.2. Yêu cầu xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại

Hiện nay, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (CMCN 4.0) đã và đang tác động sâu sắc đến lĩnh vực quân sự, quốc phòng. Thành tựu của CMCN 4.0 tạo ra hệ thống vũ khí, trang thiết bị mới có tính năng vượt trội, độ chính xác cao, có khả năng tự động hoá trong môi trường tác chiến điện tử mạnh. CMCN 4.0 làm xuất hiện hình thái chiến tranh công nghệ cao cùng với phương thức tác chiến, huấn luyện mới trên cả không gian thực và không gian ảo. CMCN 4.0 tác động mạnh mẽ đến nghệ thuật quân sự, phương thức quản lý, chỉ huy điều hành tác chiến, công tác giáo dục chính trị, huấn luyện chiến đấu và tổ chức biên chế trong quân đội... Thực tiễn

này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải củng cố sức mạnh quân sự, quốc phòng, xây dựng quân đội ngày càng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Với vai trò là nơi sáng tạo, chuyển giao tri thức, cái nôi đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho quân đội, các NTQĐ là lực lượng nòng cốt, tiên phong trong công cuộc chuẩn hoá, hiện đại hoá quân đội. Để đáp ứng yêu cầu này, các NTQĐ tất yếu phải tiếp cận, ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0. Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW, ngày 20/12/2022 của Quân uỷ Trung ương đã nhấn mạnh “nhà trường phải đi trước một bước so với đơn vị”, phải “ứng dụng nhanh, hiệu quả thành tựu khoa học công nghệ trong đổi mới giáo dục và đào tạo; gắn nghiên cứu khoa học với nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, với thực tiễn”, góp phần củng cố, xây dựng quân đội vững mạnh toàn diện, nâng cao khả năng chiến đấu và chiến thắng cho quân đội.

Trước yêu cầu xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại trong vòng xoáy của CMCN 4.0, các NTQĐ chuyển đổi sang mô hình văn hoá giáo dục mở hướng đến chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Mô hình giáo dục mở không đóng khung trong các bức tường của giảng đường, thao trường, bãi tập, phòng thí nghiệm mà gắn với thực tiễn quân đội, phù hợp với sự phát triển của nghệ thuật quân sự, vũ khí trang bị hiện đại và sự phát triển của khoa học, kỹ thuật. Nội dung chương trình giáo dục chú trọng huấn luyện kỹ năng thực hành trên vũ khí, khí tài hiện đại, công tác chỉ huy tham mưu trong điều kiện chiến tranh sử dụng vũ khí công nghệ cao và cập nhật sự phát triển của nghệ thuật quân sự của quân đội các nước, đưa những nội dung từ Hội thi Army Game vào huấn luyện, diễn tập, thực tập, hội thao, hội thi. Các nhà trường cũng liên tục cập nhật kiến thức, kỹ năng theo xu thế thời đại, chú trọng mở mới và điều chỉnh nội dung chương trình theo hướng đào tạo chuyên sâu đáp ứng CMCN 4.0 như công nghệ IoT, trí tuệ nhân tạo, blockchain, thông tin vô tuyến 5G, an toàn thông tin, phân tích dữ liệu, tác chiến không gian mạng...

CMCN 4.0 đòi hỏi sự thay đổi lớn cả về nội dung chương trình, chất lượng giáo dục và mô hình quản lý giáo dục, các học viên, nhà trường trong quân đội có xu hướng phát triển lên một mô hình mới được gọi là mô hình nhà trường thông minh. Đây là chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, quân đội về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu của cuộc CMCN 4.0. Chủ trương này được cụ thể hoá trong dự án “Xây dựng nhà trường thông minh đáp ứng yêu cầu Cách mạng công nghiệp lần thứ 4” và Kế hoạch “Hành

động của hệ thống NTQĐ trước tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 giai đoạn 2018-2020 và những năm tiếp theo”, “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng”...

Trong nhà trường thông minh, giáo dục trở thành hệ sinh thái chi phối, kết nối con người và các thiết bị công nghệ, tạo sự liên thông trong quản lý, điều hành giữa các cơ quan, đơn vị và các trường, đồng thời, tạo nên môi trường học tập tương tác trên không gian mạng của nhà trường. Giáo dục thông minh giúp cho hoạt động dạy học diễn ra linh hoạt, có khả năng di động và thông minh, làm mở rộng ranh giới học tập do không giới hạn số lượng học viên, không gian và thời gian. Hiện nay, NTQĐ xây dựng nhà trường thông minh ở các nội dung: Trung tâm chỉ huy điều hành; hạ tầng công nghệ thông tin; hệ thống ứng dụng CNTT thông minh; trung tâm học liệu; hệ thống đào tạo trực tuyến thông minh; hệ thống các phòng học thông minh; hệ thống thao trường, cơ sở thực hành; chương trình đào tạo; hệ thống kiểm tra, đánh giá chất lượng; hệ thống hợp tác trong nước và quốc tế; cơ chế vận hành hệ thống.

Nội dung, phương pháp dạy và học theo hướng sư phạm thông minh được vận dụng hiệu quả thông qua việc kết hợp dạy học trên lớp và dạy học trực tuyến, phù hợp với lộ trình phát triển cơ sở hạ tầng nhà trường thông minh, sự đa dạng hình thức đào tạo. Nội dung các học phần, bài giảng đổi mới theo hướng tăng cường sử dụng công nghệ mô phỏng, video, phần mềm, tài liệu điện tử, các thành tựu của CMCN 4.0. Hạ tầng công nghệ thông tin được nâng cấp, từng bước tin học hóa, tích hợp hóa, hiện đại hóa công tác quản lý, giáo dục, điều hành huấn luyện.

Mô hình nhà trường thông minh trong quân đội định hướng sản phẩm của quá trình giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học gắn liền với nhu cầu đơn vị, phục vụ chiến đấu, huấn luyện chiến đấu, phục vụ quá trình hiện đại hoá công tác chỉ huy, quản lý, điều hành và hiện đại hoá quân đội.

VHGD trong NTQĐ, do đó, trở thành môi trường tương tác đa chiều, không chỉ là nơi giáo dục, đào tạo, nghiên cứu mà còn là trung tâm đổi mới và sáng tạo, phát triển khoa học kỹ thuật quân sự. Nhà trường là môi trường giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn về nghệ thuật quân sự, nghệ thuật chiến tranh kiểu mới, đồng thời đóng góp giá trị vào công cuộc xây dựng đất nước.

4.2.3. Nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

Nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay đang có những phát triển rất mới cả

về nội dung quy mô, tính chất. Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc nêu xảy ra sẽ là chiến tranh công nghệ cao với nhiều loại vũ khí hiện đại có độ chính xác cao, được tự động hoá trong môi trường tác chiến điện tử mạnh, với phương tiện trinh sát thông minh, người máy sẽ thay thế người lính đảm nhiệm một số nhiệm vụ đặc biệt, hình thái chiến tranh thông tin tác chiến trên không gian mạng trở nên phổ biến. Thực tế trên đặt ra yêu cầu các NTQĐ phải thường xuyên cập nhật và bổ sung những kiến thức, kỹ năng, thái độ và phẩm chất quân sự phù hợp với xu hướng và yêu cầu của chiến tranh hiện đại, đồng thời phải tuân thủ và thực hiện nghiêm túc những tiêu chuẩn quốc tế về giáo dục quân sự.

Nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc đòi hỏi những chủ thể của VHGD trong NTQĐ phải có đủ đức, đủ tài, đủ tâm, đủ tầm... để hoàn thành tốt mọi công việc mà Tổ quốc và quân đội giao phó. Đồng thời, xây dựng nhân cách người chiến sĩ cách mạng luôn tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân, kiên định, vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách... do đó, trong mỗi bài giảng, mỗi hình thức huấn luyện cũng như toàn bộ hoạt động giáo dục phải làm phong phú và sâu sắc hơn lí luận về nền tảng tư tưởng, mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của quân đội, hướng tới lý tưởng, đạo đức, cổ vũ tinh thần hăng say học tập, khát khao tri thức....

Do đặc thù hoạt động quân sự được tiến hành trong không gian, thời gian đặc biệt, mang tính chất đặc biệt trong những nơi gian khổ, nguy hiểm, khó khăn. Do đó, trong hoạt động dạy học ở NTQĐ, chủ thể VHGD cần rèn luyện, phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” gắn với hệ giá trị văn hoá cơ bản là : “Trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”.

Thực tiễn tình hình thế giới, trong nước luôn có sự vận động, biến đổi và đặt ra nhiều vấn đề cần giải quyết. Sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa không chỉ bao gồm công cuộc chuẩn bị chống chiến tranh xâm lược, mà còn là việc sẵn sàng xử trí thành công tất cả các tình huống chiến lược diễn ra. Do đó, các NTQĐ cần bám sát thực tiễn, thường xuyên cập nhật những thông tin mới, vấn đề mới của khoa học quân sự hiện đại và thực tế tại các đơn vị vào giảng dạy đáp ứng nhu cầu đòi hỏi từ thực tiễn nghề nghiệp và cuộc sống; đổi mới quy mô, loại hình đào tạo phù hợp với yêu cầu của tình hình nhiệm vụ và chức danh ban đầu theo chuẩn đầu ra. Bám sát thực tiễn giúp nhận diện rõ đối tượng tác chiến và dự đoán các tình huống chiến lược là cách xử trí thành công đảm bảo hoàn thành

thắng lợi mọi nhiệm vụ mà quân đội và Tổ quốc giao phó cho các NTQĐ.

4.2.4. Đặc thù môi trường văn hoá quân sự

Môi trường văn hoá được xem là một trong những yếu tố quan trọng góp phần xây dựng các giá trị VHGD của các NTQĐ.

Môi trường văn hoá trong NTQĐ là tổng hòa các yếu tố, giá trị văn hóa, quan hệ văn hóa quân sự do cán bộ, giảng viên, học viên, chiến sĩ trong nhà trường sáng tạo và duy trì thông qua hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học, xây dựng chính quy, rèn luyện kỉ luật, xây dựng nhà trường vững mạnh toàn diện.

Môi trường văn hoá quân sự với tính chất đặc thù giúp phân biệt VHGD trong NTQĐ với văn hoá của các tổ chức giáo dục khác như VHGD trong nhà trường phổ thông, trong gia đình hay các nhóm cộng đồng khác.

Với đặc trưng vừa mang tính đặc thù của hoạt động quân sự vừa mang tính sư phạm, môi trường văn hoá quân sự tác động sâu sắc và toàn diện đến phong cách dạy - học và mọi hoạt động giáo dục và đào tạo trong NTQĐ.

Phong cách dạy - học trong NTQĐ mang tính chất đặc thù của môi trường sư phạm - quân sự. Tính chất quân sự đặt ra yêu cầu cao trong hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học của NTQĐ. Với phương châm “chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng chiến đấu của đơn vị”, các NTQĐ thực hiện mọi chế độ quy định như các đơn vị quân đội nói chung gắn chức năng, nhiệm vụ chuyên biệt, đặc thù của môi trường. Trong NTQĐ, các chủ thể văn hoá chịu sự quản lý chặt chẽ theo các nề nếp chế độ quy định của quân đội. Trong đó, hệ thống chỉ huy các cấp thống nhất và duy trì chặt chẽ, nghiêm túc 11 chế độ trong ngày, 3 chế độ trong tuần cùng kế hoạch công tác hàng tháng. Mọi hoạt động học tập, sinh hoạt chủ yếu diễn ra trong doanh trại, giờ giấc sinh hoạt, học tập phải tuân thủ nghiêm ngặt. Ngoài ra, các chủ thể còn tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao, giao lưu do đơn vị tổ chức và được đảm bảo đầy đủ vật chất, tinh thần, các phương tiện phục vụ cho học tập, rèn luyện, sinh hoạt theo tiêu chuẩn chế độ quy định.

Bên cạnh đó, các chủ thể phải tham gia vào các hoạt động rèn luyện để hình thành phẩm chất, nhân cách của người sĩ quan quân đội. Hoạt động rèn luyện rất phong phú, từ rèn luyện thể lực, hành quân dã ngoại để có khả năng chịu đựng gian khổ trong môi trường hoạt động quân sự; rèn luyện phương pháp tác phong lãnh đạo, chỉ huy cho đến rèn luyện thói quen chấp hành kỷ luật, rèn luyện

đạo đức lối sống. Môi trường học tập, rèn luyện vất vả, gian khổ mang tính kỷ luật chặt chẽ, nghiêm minh giúp rèn luyện bản lĩnh, ý chí, nghị lực kiên cường, ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm minh và khát vọng cống hiến tài năng cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tính chất quân sự cũng quy định cơ cấu, phương thức tổ chức, các nguyên tắc hoạt động và các mối quan hệ ứng xử của chủ thể VHGD trong NTQĐ. Mối quan hệ ứng xử mẫu mực, lành mạnh, tốt đẹp trong nhà trường được xây dựng trên cơ sở các quan hệ chuẩn mực, tốt đẹp giữa các chủ thể văn hóa mà cốt lõi là quan hệ cấp trên - cấp dưới, quan hệ thầy - trò, quan hệ đồng chí - đồng đội. Các mối quan hệ này được xây dựng trên cơ sở thấm nhuần đạo lý “tôn sư trọng đạo” của dân tộc, bản chất, truyền thống “Bộ đội cụ Hồ” của quân đội, tuân theo điều lệnh, điều lệ quân đội và quy định của nhà trường, đơn vị. Xử lý các mối quan hệ hài hòa, đúng mực, đúng quy định, phù hợp với thuần phong, mỹ tục của dân tộc, thấm đượm tình đồng chí, đồng đội giúp gắn kết chặt chẽ các cá nhân với tập thể, tạo ra bầu không khí tâm lý tốt đẹp, đoàn kết, thúc đẩy quân nhân tích cực hoạt động, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chung.

Môi trường văn hoá quân sự góp phần xây dựng hệ thống giá trị, chuẩn mực văn hóa phù hợp với mô hình, mục tiêu giáo dục đào tạo của nhà trường. Các chuẩn mực văn hóa là yếu tố cốt lõi định hình giá trị văn hóa, nhằm cụ thể hóa mục tiêu, sứ mạng và định hướng mọi hoạt động trong các nhà trường. Nâng cao các chuẩn mực văn hóa trong giáo dục và đào tạo phải chú trọng việc xây dựng và định hướng thang giá trị cho chủ thể văn hóa, nhất là đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và học viên. Đối với đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý phải thực sự mẫu mực, mô phạm về đạo đức, tri thức, nhân cách, tác phong làm việc phải khoa học, dân chủ, cầu tiến, thực sự là “tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Đối với học viên, xây dựng và làm tốt định hướng chuẩn mực văn hóa để phát huy vai trò chủ động, tích cực, tự giác, sáng tạo trong quá trình tiếp thu tri thức, văn hóa biến những tri thức, vốn văn hóa của dân tộc, nhân loại thành đặc trưng văn hóa riêng được thể hiện trong hành vi văn hóa của mỗi người.

Các phong trào thi đua, các hoạt động xây dựng môi trường văn hoá diễn ra sôi nổi thúc đẩy và lan toả các giá trị văn hoá tốt đẹp, lành mạnh, làm phong phú hơn hệ giá trị VHGD. Các hoạt động văn hoá, văn nghệ như: diễn đàn thanh niên, tọa đàm sĩ quan trẻ, mô hình đơn vị văn hóa điểm...; các hội thi, hội thao: nét đẹp quân nhân, tuyên truyền viên

trẻ, giáo viên dạy giỏi, cán bộ quản lý học viên tốt, doanh trại sáng - xanh - sạch - đẹp...; Các phong trào: cấp trên làm gương cho cấp dưới, cán bộ làm gương cho học viên, giáo viên mô phạm, mẫu mực trước học viên.... Các phong trào thi đua, hội thi, hội thao đã kích thích tinh thần phấn đấu trong học tập, rèn luyện trong các tập thể học viên; hình thành các tổ với từng chuyên ngành thi đua với nhau; chú trọng xây dựng và nhân rộng những tấm gương điển hình tiên tiến, từ đó nhân rộng phong trào, gây ảnh hưởng tích cực tới phong trào thi đua chung trong toàn nhà trường.

Có thể nói, việc đẩy mạnh các phong trào thi đua và xây dựng môi trường văn hoá đã tạo nên một môi trường làm việc, học tập, rèn luyện, sinh hoạt tốt đẹp, lành mạnh, phong phú mang đậm tính mô phạm, nhân văn, dân chủ, nghiêm minh cho cán bộ, giảng viên, giáo viên, học viên, góp phần bồi dưỡng nhân cách, nêu cao phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, xây dựng nhà trường vững mạnh về chính trị.

5. Thảo luận

Quá trình giáo dục trong các NTQĐ là quá trình chuẩn bị con người cho hoạt động quân sự với yêu cầu, đòi hỏi cao về các phẩm chất và năng lực nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, điều kiện tác chiến của quân đội trong bối cảnh toàn cầu hoá và cuộc cách mạng số. Vấn đề cốt lõi đối với người quân nhân hiện đại là có đủ kiến thức, trình độ, khả năng thích ứng với chiến tranh công nghệ cao, chiến tranh thông tin, có năng lực sử dụng vũ khí trang bị hiện đại, có khả năng sáng tạo, học hỏi để không bị lạc hậu trước sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ và tình hình kinh tế - xã hội. Do đó, nhận diện đặc điểm, các yếu tố tác động đến VHGD trong NTQĐ là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn giúp cho các NTQĐ thực sự trở thành “trung tâm văn hóa, giáo dục rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống”, là cái nôi nuôi dưỡng, truyền thụ, tiếp nhận những giá trị văn hóa người quân nhân cách mạng.

6. Kết luận

Các yếu tố toàn cầu hoá, yêu cầu xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới và tính chất đặc thù của môi trường văn hoá quân sự đã tác động đến VHGD trong NTQĐ ở những mức độ đậm nhạt khác nhau. Sự tác động của các yếu tố này góp phần quan trọng trong việc định hướng, thúc đẩy quá trình đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng chính quy hóa, chuẩn hóa và hiện đại hóa nhằm xây dựng NTQĐ chính quy, mẫu mực, hiện đại.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Quốc phòng. (2016a). *Điều lệ công tác nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Quân đội nhân dân.
- Bộ Quốc phòng. (2016b). *Chỉ thị số 89/CT-BQP, về một số nhiệm vụ cấp bách nâng cao chất lượng dạy, học ngoại ngữ trong hệ thống nhà trường quân đội*.
- Bắc, N. D. (2012). *Văn hóa giáo dục Việt Nam thời kì đổi mới*. Nxb. Thời Đại.
- Dong, P. T. (2023). Một số quan điểm về văn hoá giáo dục. *Tạp chí điện tử Giáo dục*, ngày 22/11.
- Đảng uỷ Quân sự Trung ương. (2007). *Nghị quyết số 86/NQ - ĐUQSTW về công tác giáo dục - đào tạo trong tình hình mới*. Hà Nội: Nxb. Quân đội nhân dân.
- Đảng uỷ Quân sự Trung ương. (2022). *Nghị quyết số 1657 - NQ/QUTW ngày 20/12/2022, về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới*.
- Huyền, N. T. T. (2020). *Văn hóa giáo dục của trường Phổ thông quốc tế tại thành phố Hồ Chí Minh*. Luận án Tiến sĩ. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- Hà, T. T. L. (2023). *Văn hoá giáo dục trong gia đình người Việt Tây Nam Bộ*. Luận án Tiến sĩ. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- Lịch, N. X. (2023). Phát triển giáo dục, đào tạo trong quân đội trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. *Tạp chí Quốc phòng toàn dân online*, truy cập ngày 26/8.
- Mai, N.H. (2022). *Văn hoá giáo dục Việt Nam giai đoạn 1884-1945*. Hà Nội: Nxb: Quốc gia Hà Nội.
- Радугина О. А. (2011). “Образовательная культура общества как целостный социальный феномен”, *Философия и общество*. № 1 (61), январь - март, с.130-141.
- Thu, N. T. M. (2022). Giải pháp xây dựng môi trường văn hoá ở trường Sĩ quan Pháo binh. *Tạp chí Văn hoá nghệ thuật*, số 515, tr.29-33.
- Thêm, T. N. (2021). Triết lý giáo dục và văn hoá giáo dục để xây dựng một xã hội phát triển. *Công Thông tin điện tử Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*, ngày 2/4.
- Tống, D. T. (2002). *Suy nghĩ về văn hóa giáo dục Việt Nam*. Hà Nội: Nxb: Trẻ.

MỘT SỐ YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN VĂN HOÁ GIÁO DỤC TRONG NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Thị Minh Thu

Trường Sĩ quan Pháo binh

Email: minhthusqpb@gmail.com

Nhận bài: 27/02/2024; Phản biện: 14/3/2024; Tác giả sửa: 16/3/2024; Duyệt đăng: 18/3/2024; Phát hành: 31/3/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/276>

Trong quá trình toàn cầu hoá, văn hoá giáo dục trong nhà trường quân đội đang đối diện với nhiều thách thức và biến đổi do chịu ảnh hưởng của những yếu tố khác nhau. Vấn đề đặt ra cần thiết phải tiếp tục xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại với tính chất đặc thù của môi trường văn hoá quân sự để hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Do đó, việc nghiên cứu và hiểu rõ các yếu tố tác động đến văn hoá giáo dục trong nhà trường quân đội có ý nghĩa thiết thực.

Từ khóa: Văn hoá giáo dục; Nhà trường quân đội; Yếu tố tác động.